

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của HĐND và UBND huyện Tuy Phước ban hành từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; UBND Tuy Phước báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của HĐND, UBND huyện ban hành từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022 như sau:

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện

Để triển khai công tác quản lý nhà nước về văn bản QPPL trên địa bàn huyện năm 2022, UBND huyện có Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn huyện năm 2022. Ban hành Quyết định số 8512/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 Kế hoạch rà soát VBQPPL trên địa bàn huyện từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022; Quyết định thành lập Tổ công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành năm 2022. Phân công nhiệm vụ cho các bộ phận chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện.

Đồng thời, bố trí kinh phí và các điều kiện thực hiện. Kinh phí phục vụ công tác xây dựng và ban hành VBQPPL cấp huyện được HĐND, UBND huyện cân đối bố trí từ đầu năm 11,7 triệu đồng cho Phòng Tư pháp. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho đơn vị để thực hiện công tác xây dựng và rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

2. Kết quả

Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022, HĐND và UBND huyện ban tổng số 12 VBQPPL (Trong đó, 04 Nghị quyết của HĐND huyện; 08 Quyết định của UBND huyện).

(Có danh mục kèm theo).

Qua thống kê, rà soát đối chiếu các văn bản có chứa quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành. Kết quả như sau:

- a) Về hiệu lực thi hành: Tổng số 12 văn bản
 - Hết hiệu lực thi hành: 01 văn bản
 - Còn hiệu lực thi hành: 11 văn bản.
- b) Về thẩm quyền ban hành:

Đảm bảo thẩm quyền về hình thức và nội dung, cụ thể: Các VBQPPL do HĐND huyện ban hành trong năm 2022 đều đúng quy định; không trái các quy định của văn bản pháp luật hiện hành và văn bản của cấp trên.

c) Về căn cứ ban hành; thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản và trình tự, thủ tục xây dựng văn bản:

Việc ban hành văn bản đảm bảo các căn cứ pháp lý về thẩm quyền và nội dung. Căn cứ đúng vào các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, quy định về thẩm quyền và nội dung để ban hành VBQPPL của cấp mình; trình tự, thủ tục ban hành VBQPPL đảm bảo đúng quy trình theo Luật Ban hành VBQPPL.

Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản: Đảm bảo đúng theo quy định tại Luật Ban hành VBQPPL, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ gồm: Quốc hiệu, tên cơ quan ban hành văn bản; số và ký hiệu năm ban hành; địa danh, ngày, tháng, năm ban hành; tên văn bản, trích yếu nội dung, ngôn ngữ và văn phong; nơi nhận, chữ ký, đóng dấu...

** Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:*

- Thời điểm có hiệu lực văn bản chưa đủ 7 ngày kể từ ngày ký như: Quyết định 02/2022/QĐ-UBND được ký ban hành ngày 24/02/2022 (tháng 02 có 28 ngày) nhưng ngày có hiệu lực của văn bản được xác định là ngày 01/3/2022.

- Tại Điều 3 chỉ có khoản 1 (các điểm a,b,c) nhưng không có khoản 2,3,...; tại Điều 5 có 2 khoản 2 (Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND). Tại khoản 3 Điều 2 có 2 điểm c (Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND).

- Dùng dấu hai chấm (:), dấu chấm (.), chấm phẩy (;), tại các khoản, điểm hoặc ngăn cách giữa các điểm với nhau hoặc hết các khoản chưa đúng thể thức (Quyết định số 02,03,04,05,07,08/2022/QĐ-UBND).

- Dùng dấu gạch ngang (-) để liệt kê các ý bên trong các khoản, điểm là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND; Quyết định số 02,03,04,08/2022/QĐ-UBND).

d) Về nội dung văn bản:

Việc xây dựng và ban hành VBQPPL đều phù hợp đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; cụ thể hóa kịp thời các văn bản pháp luật của cấp trên; phù hợp với đặc điểm tình hình thực tiễn của địa phương, góp phần tích cực vào việc hoạch định các chủ trương, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội trên địa bàn huyện; đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Qua đó đã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước ở địa phương.

* Nhìn chung, công tác ban hành VBQPPL của HĐND và UBND huyện năm 2022 đảm bảo theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành VBQPPL từ khâu soạn thảo, tham gia ý kiến các cơ quan liên quan, thẩm định

và ban hành; văn bản ban hành đã bám sát các VBQPPL của cơ quan Nhà nước cấp trên, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương góp phần xây dựng và hoàn thiện pháp luật mà Nghị quyết số 48-NQ/TW đã đề ra, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự ở địa phương; nâng cao tinh thần trách nhiệm các cơ quan chuyên môn trong công tác tham mưu xây dựng và thực hiện pháp luật.

3. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Sở Tư pháp hướng dẫn UBND cấp huyện xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về VBQPPL trên Trang thông tin điện tử cấp huyện để thực hiện tìm kiếm, tra cứu, quản lý, theo dõi, kiểm tra của cán bộ công chức, cấp thẩm quyền và Nhân dân được thuận tiện.

4. Phương hướng, giải pháp năm 2023 và trong thời gian đến

Qua kết quả rà soát, hệ thống hóa, UBND huyện đề ra một số phương hướng, giải pháp trong thời gian đến để công tác xây dựng và ban hành VBQPPL của huyện đi vào nề nếp, cụ thể:

- Xây dựng chương trình Tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 và tổ chức rà soát kịp thời, đảm bảo tiến độ và chất lượng theo kế hoạch mà tỉnh đề ra. Chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL hàng năm. Tổ chức thực hiện đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

- Các phòng chuyên môn và các ngành của huyện có kế hoạch xây dựng, ban hành VBQPPL hàng năm. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát VBQPPL và văn bản mang tính quy phạm mà cơ quan, đơn vị mình tham mưu HĐND, UBND cùng cấp ban hành.

- VBQPPL và văn bản có chứa nội dung mang tính chất quy phạm trước khi ban hành phải có ý kiến thẩm định, thẩm tra, góp ý của các Ban của HĐND huyện, Phòng Tư pháp theo quy định trước khi trình HĐND, UBND huyện ban hành.

- Lập và cập nhật danh mục các văn bản quy phạm mới còn hiệu lực và hết hiệu lực thi hành theo quy định để phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của địa phương.

- Giao Trưởng phòng Phòng Tư pháp thường xuyên phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện và các đơn vị liên quan của huyện giúp UBND huyện thực hiện chức năng tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của HĐND và UBND huyện định kỳ theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ nhằm khắc phục những tồn tại, thiếu sót của công tác xây dựng và ban hành VBQPPL; đưa hoạt động xây dựng và ban hành VBQPPL trên địa bàn huyện đi

vào nề nếp, đúng theo quy định của pháp luật; phục vụ tốt cho yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Giúp UBND huyện lập và cập nhật danh mục các VBQPPL còn hiệu lực và hết hiệu lực thi hành theo quy định để phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của HĐND và UBND huyện ban hành từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022, UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo UBND tỉnh Bình Định và Sở Tư pháp theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Tân